

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **90/2023/HS-PT**

Ngày: 21-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Huỳnh Hoa.

Các Thẩm phán: Bà Lê Hồng Hương;
Bà Phan Thị Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 18/2023/TLPT-HS, ngày 11 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Cao T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2022/HS-ST, ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T.

Nguyễn Cao T (tên gọi khác: Không), sinh năm 1983 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Đội 4, ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1948; Bị cáo là con thứ 05 trong gia đình có 09 anh, chị, em; Bị cáo có vợ là Vũ Thị Kim V, sinh năm 1987 và có 05 người con, con lớn nhất sinh năm 2009 và con nhỏ nhất sinh năm 2022;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại (Có mặt).

(Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại anh Nguyễn Quốc B và chị Nguyễn Thị Phương M cùng những người làm chứng khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo hay kháng nghị nên Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Cao T, sinh năm 1984, là con ruột của ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1949, bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1948. Năm 2019, ông T1 và bà K giao thửa đất số 398, tờ bản đồ số 20, diện tích 963,6m² tại ấp Đ, xã G, huyện T cho Nguyễn Cao T trồng cây và chăn nuôi, đến tháng 12 năm 2020 ông T1, bà K bán thửa đất trên cho ông Nguyễn Tấn H và bà Trần Thị Kim T2, khi bán đất có thông báo cho 09 người con trong gia đình biết nhưng Nguyễn Cao T không đồng ý việc ông T1, bà K bán diện tích đất trên cho người khác.

Sau khi thỏa thuận mua bán đất giữa ông T1, bà K và ông H, bà T2 được ký kết, ngày 30 tháng 12 năm 2020 Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DA 740205 cho ông Nguyễn Tấn H, bà Trần Thị Kim T2. Đến tháng 3 năm 2021, ông H, bà T2 bán lại diện tích đất trên cho anh Nguyễn Quốc B, sinh năm 1980 và chị Nguyễn Thị Phương M, sinh năm 1987 cùng trú tại xã Q, huyện T. Ngày 12 tháng 3 năm 2021 Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DB 463639 cho anh Nguyễn Quốc B và chị Nguyễn Thị Phương M, anh B và chị M sử dụng diện tích đất trên để làm kho bãi, ngày 18 tháng 6 năm 2022 anh B, chị M mua 01 thùng Container 40 feet để ở thửa đất nêu trên để làm kho chứa hàng.

Do cho rằng thùng container của vợ chồng anh B, chị M đặt lấn lối đi và do không đồng ý việc cha mẹ bán thửa đất trên, nên khoảng 18 giờ ngày 19 tháng 6 năm 2022, Nguyễn Cao T mua 01 bộ máy hàn gió đá và sử dụng xe mô tô 60FN-8710 chở bộ máy hàn gió đá đến thửa đất của gia đình anh B, nơi đặt thùng Container, Nguyễn Cao T sử dụng máy hàn gió đá cắt phá phần thùng Container của gia đình anh Nguyễn Quốc B mà T cho rằng đã lấn lối đi. Trong lúc cắt phá, Công an xã G đến hiện trường yêu cầu T dừng hành vi cắt phá thùng Container và yêu cầu về trụ sở Công an xã để làm việc nhưng T không chấp hành, sau đó T bỏ đi về nhà. Công an xã G thu giữ 01 xe kéo, 01 bình oxy, 01 bình ga, 01 bộ dây điện, 01 mỏ hàn gió đá của Nguyễn Cao T và lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T xử lý theo quy định (*Bút lục số 07-10, 49-57, 71-80, 84-95*).

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 801/KL-HĐĐGTS, ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai kết luận: Giá trị phục hồi nguyên trạng 01

Container 40 feet, thông số kỹ thuật dài x rộng x cao: 12,025m x 2,438m x 2,591m bên ngoài, đã qua sử dụng tháng 6 tháng 2022, bị phá hoại bằng máy hàn gió đá có giá trị 19.440.000 đồng (mười chín triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) (*Bút lục số 31-35*).

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Cao T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. (*Bút lục số 49-57*).

Về vật chứng của vụ án:

- 01 xe kéo, 01 bình oxy, 01 bình ga, 01 bộ dây điện, 01 mỏ hàn gió đá của Nguyễn Cao T sử dụng làm công cụ phạm tội cần tịch thu sung công (*Bút lục số 27*); 01 thùng container 40 feet là tài sản của gia đình anh Nguyễn Quốc B, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh B (*Bút lục số 41, 42*); 01 xe mô tô 60FN-8710 chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn T1 (cha của T) cho T mượn để đi lại, xe mô tô có giấy tờ hợp pháp Cơ quan điều tra không thu giữ. (*Bút lục số 102-103*); Tịch thu 01 UBS chứa dung lượng video về hành vi của Nguyễn Cao T sử dụng máy hàn gió đá cắt phá thùng Container đưa vào hồ sơ lưu trữ.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Nguyễn Cao T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại anh Nguyễn Quốc B toàn bộ chi phí sửa chữa thùng Container là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), gia đình anh B đã nhận bồi thường và làm đơn bãi nại trách nhiệm dân sự cho bị cáo. (*Bút lục số 83*).

Đối với hành vi lớn tiếng, cầm dao la hét gây mất trật tự của Nguyễn Cao T chưa gây ra hậu quả và không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội nên không đủ căn cứ để xử lý Nguyễn Cao T về hành vi gây rối trật tự công cộng.

** Tại bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST, ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai đã áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):*

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Cao T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”;
- Xử phạt: bị cáo Nguyễn Cao T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 21 tháng 11 năm 2022, bị cáo Nguyễn Cao T kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Tại

phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Cao T giữ nguyên kháng cáo, tiếp tục đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm nêu quan điểm:*

Hành vi của bị cáo Nguyễn Cao T đã phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng cho bị cáo và xét xử mức án phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Cao T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên được chấp nhận.

[2] Về tội danh và hình phạt:

Khoảng 18 giờ ngày 19 tháng 6 năm 2022, Nguyễn Cao T đã thực hiện hành vi dùng máy hàn gió đá cắt phá một phần thùng Container đang để ở thửa đất số 398, tờ bản đồ số 20, diện tích 963,6m² tại ấp Đ, xã G, huyện T của gia đình anh Nguyễn Quốc B do cho rằng thùng container này đặt lấn lỏi đi, gây thiệt hại với tổng giá trị tài sản là 19.440.000 đồng (mười chín triệu bốn trăm bốn mươi triệu đồng). Sau khi sự việc xảy ra Công an xã G, huyện T lập hồ sơ và chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an huyện T xử lý theo quy định. Do đó, với hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo Nguyễn Cao T bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét bị cáo phạm tội xuất phát từ mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất đai trong nội bộ của gia đình bị cáo dẫn đến việc bị cáo bức xúc, nhất thời phạm tội, bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại và được người bị hại làm đơn bãi

nại trách nhiệm dân sự và xin giảm nhẹ cho bị cáo; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; mặt khác, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có 05 người con, lớn nhất sinh năm 2009 (14 tuổi), nhỏ nhất sinh ngày 20 tháng 7 năm 2022, hoàn cảnh gia đình khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận là lao động chính trong gia đình, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xét không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù, chuyển sang áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật. Do đó, chấp nhận kháng cáo, giảm hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Cao T chuyển từ hình phạt 09 (chín) tháng tù sang hình phạt tiền với số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) là đủ nghiêm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết lại.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Cao T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Như đã nhận định trên Hội đồng xét xử xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Cao T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Cao T, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST, ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Cao T phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Cao T** số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Cao T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND huyện T (2);
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Phòng HSNV - CA tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng, Thẩm phán.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký tên và đóng dấu)

Triệu Thị Huỳnh Hoa